REGIONAL ASIA-PACIFIC CONFERENCE ON

GENDER AND DISASTER RISK REDUCTION

16-18 May 2016

Ha Noi, Viet Nam

TIẾN BỘ VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ XÂY DỰNG KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU Ở KHU VỰC CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG

Cecilia Aipira

Các vấn đề chung về giới ở châu Á – TBD

- Trên toàn thế giới, phụ nữ chiếm số lượng đông đảo hơn nam giới, tuy nhiên, ở châu Á, nam giới đông hơn phụ nữ, và khu vực này đang 'thiếu 50 triệu phụ nữ'
- Phân biệt đối xử với trẻ em gái bắt đầu ngay từ trước khi đứa trẻ ra đời. Phụ nữ - trẻ em gái được cho là không giá trị bằng nam giới
- Phụ nữ, trẻ em và người già chiếm >80% số người sống với dưới 2 đô la Mỹ một ngày ở châu Á;
- Tỷ lệ bạo lực tình dục và bạo lực trên cơ sở giới ở mức cao: 60-80% phụ nữ từ 15-49 tuổi từng bị bạo lực
- Nếu tính toàn bộ khu vực châu Á – TBD thì đây là khu vực mà phụ nữ có quyền ra quyết định và tỷ lệ tham gia chính trị thấp nhất.
- Nữ giới có trình độ học vấn thấp

Các vấn đề chung về giới ở châu Á – TBD

- Sự nữ hoá khu vực nông nghiệp – Việt Nam, Bangladesh
- Hạn chế về sở hữu nguồn lực
  - 10% đất đai ở Nepal do phụ nữ sở hữu
  - Ở Trung Quốc, 70% người làm nông nghiệp không có đất đai là phụ nữ
- Mức độ phụ thuộc cao vào tài nguyên thiên nhiên - những yếu tố dễ bị tổn thương do thiên tai
- Nguy cơ mua bán người cao
- Tỷ lệ tảo hôn trẻ em gái cao ở Nepal, Ấn Độ
- Gánh nặng công việc nặng nề và thiếu thời gian
- Phụ nữ được coi là nạn nhân thay vì là tác nhân thay đổi

Tổn thất do thiên tai theo giới

Năm	Thiên tai/Quốc gia	Tỷ lệ người tử vong là nữ
1991	Bão 0B2 - Bangladesh	90%
2004	Sóng thần – Aceh, Indonesia	77%
2004	Sóng thần - Tamil Nadu, Ấn Độ	73%
2008	Bão Nargis- Myanmar	61%
2009	Sóng thần - Tonga và Samoa	70%
2014	Lũ lụt - Solomon Islands	96% phụ nữ và trẻ em
2015	Động đất - Nepal	55%
2015	Lũ lụt - Myanmar	42%
2016	Bão Winston - Fiji	50% (92% iTaukei)

Khả năng chống chịu thiên tai và Biến đổi khí hậu

Bình đẳng giới và khả năng chống chịu thiên tai/ sự dễ bị tổn thương

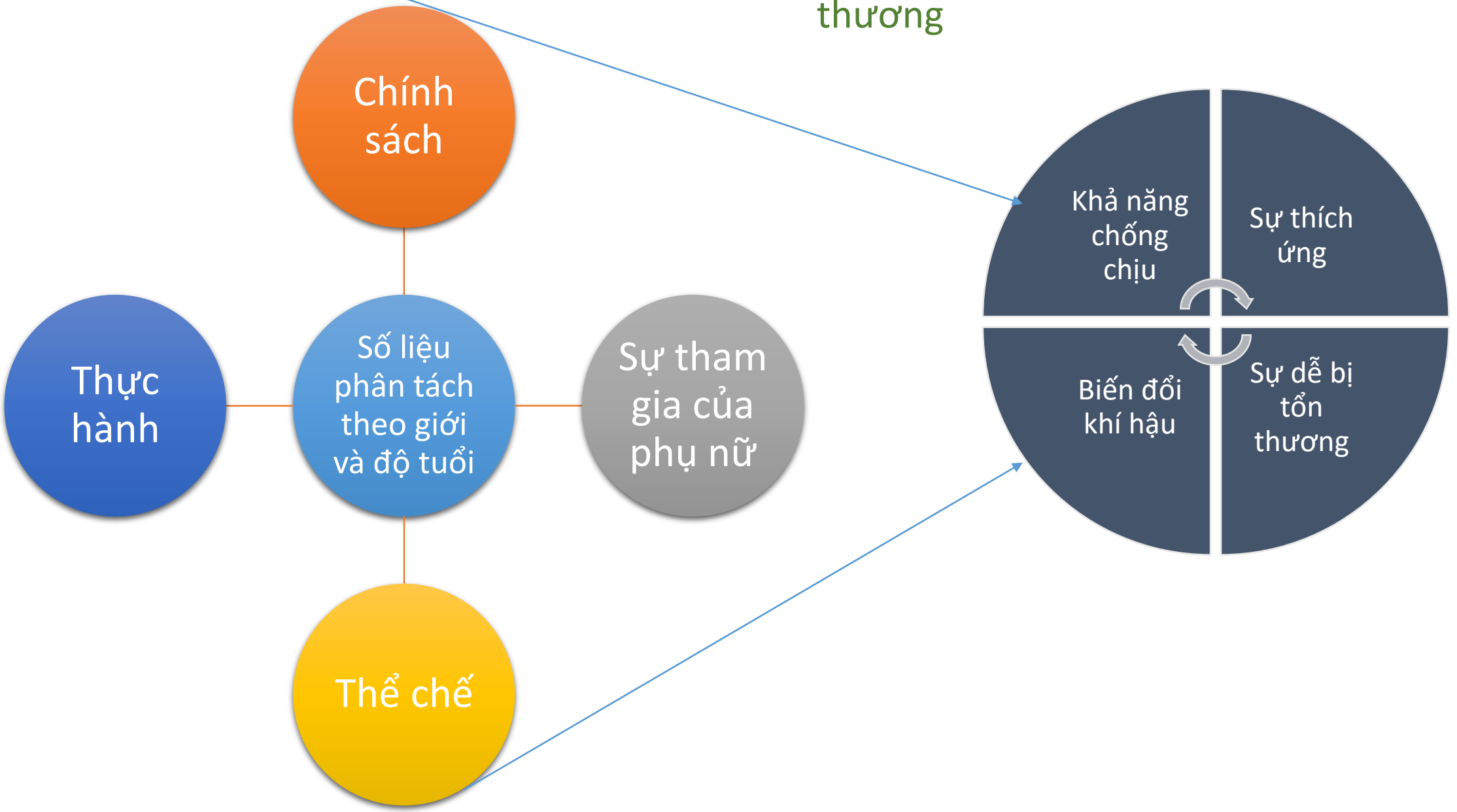

Hỗ trợ chính sách

Tiến bộ

- Đã có tiến bộ quan trọng so với các luật và chính sách về Giảm nhẹ RRTT và BĐKH hầu như bỏ qua vấn đề giới 10 năm trước đây
- Sự gia tăng các chính sách cụ thể để giải quyết vấn đề giới– vd. *Hướng dẫn Chính sách Quốc gia về Các nhóm Dễ bị tổn thương trong Thiên tai của Pakistan,* dự thảo *Bình đẳng giới và chính sách Giảm nhẹ RRTT* của Samoa
- Phần lớn các chính sách bình đẳng giới thừa nhận và chỉ ra mối liên hệ giữa biến đổi khí hậu và thiên tai

- **Thiếu sót**
  - Luật liên quan đến thiên tai của các nước Thái Bình Dương vẫn bỏ qua vấn đề giới
  - Chỉ 1/3 số Kế hoạch Hành động thích ứng quốc gia (NAPA) có bao gồm phân tích giới
  - Vấn đề giới được thừa nhận rộng rãi nhưng chỉ trên lời nói
  - Không phân bổ nguồn lực cho các vấn đề liên quan đến giới
  - Không xây dựng các chỉ số để giám sát
  - Không có cách tiếp cận thống nhất đối với bình đẳng giới và bao hàm xã hội

Cấu trúc thể chế

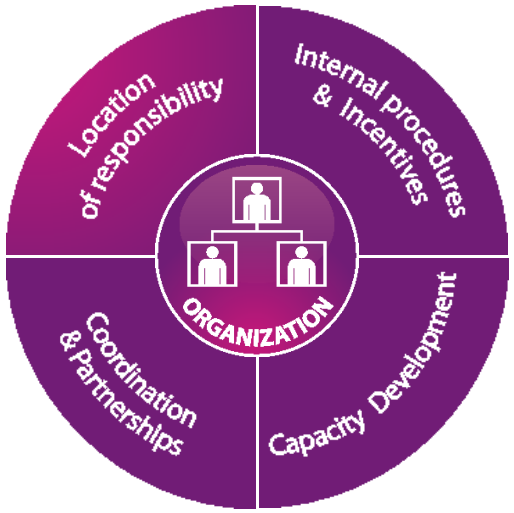

- **Cơ hội-**
  - Chính phủ một số nước đang sắp xếp lại cấu trúc thể chế để giải quyết những thiếu sót trên, v.d. cơ cấu Kế hoạch Hành động Chung Quốc gia của Tonga
  -
- **Thiếu sót**
  - Các cơ quan chính phủ khác nhau giải quyết vấn đề BĐKH (Bộ Môi trường), Giảm nhẹ RRTT (NDMO) và bình đẳng giới (Bộ Phụ nữ)
  - Bộ máy làm việc về vấn đề giới còn hạn chế về kiến thức mang tính kỹ thuật
  - Hạn chế về chuyển giao know-how từ các bộ chuyên về kỹ thuật
  - Việc xác định ưu tiên cho bình đẳng giới trong các chương trình chịu ảnh hưởng của định kiến giới
  - Đầu mối về giới không có hoặc có tiếgn nói hạn chế trong vấn đề phân bổ nguồn lực và xác định ưu tiên cho BĐKH

Kiến thức và số liệu

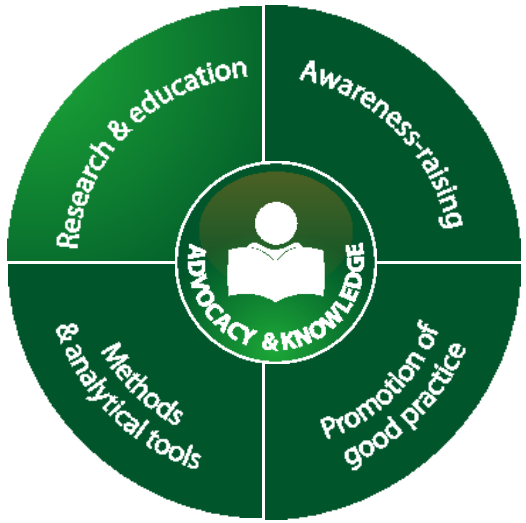

- **Tiến bộ**
  - Một số tiến bộ trong việc thu thập số liệu theo giới tính và độ tuổi về tác động của thiên tai, đặc biệt là số liệu tử vong
  - Các NGOs và INGOs đang tạo dựng được nền móng ban đầu cho công tác này
- **Thiếu sót**
  - Không có số liệu phân tách theo giới và độ tuổi ở cấp quốc gia, khu vực và toàn cầu (v.d DisInventor/EM-DAT)- (14% cho khu vực CÁ-TBD về Giảm nhẹ RRTT);
  - Đánh giá về BĐKH và thiên tai thường tập trung vào cơ sở hạ tầng, khu vực sản xuất, GIS, không có phân tích về năng lực và sự dễ bị tổn thương của con người
  - Đánh giá tính dễ bị tổn thương và phân tích giới bị tách rời khỏi đánh giá rủi ro – v.d. phụ nữ coi việc quản lý vật nuôi là ưu tiên chính trong thích ứng với BĐKH nhưng vấn đề này không được đề cập trong Chiến lược BĐKH của Campuchia
  - Không gian hạn chế để NGO có thể kết nối và tác động đến quá trình xây dựng chính sách quốc gia

Sự tham gia và vai trò lãnh đạo của phụ nữ

- **Tiến bộ**
  - Tiến bộ trong việc tham vấn rộng rãi các tổ chức xã hội dân sự trong quá trình xây dựng các chính sách Giảm nhẹ RRTT và BĐKH.
  - Phụ nữ là nguồn nhân lực trong Thích ứng với BĐKH, chuẩn bị và ứng phó với thiên tai ở cơ sở - 3 triệu nhóm tự lực (self-help) ở Ấn Độ
  - Phụ nữ đi đầu trong phản ứng khẩn cấp ở Bangladesh
  - Các sáng kiến như Quỹ vì Khả năng chống chịu của cộng đồng. Quỹ này cấp vốn cho các tổ chức ở cơ sở của phụ nữ để lập kế hoạch ứng phó với thiên tại dựa trên các ưu tiên của địa phương. Đây là một mô hình tốt có thể áp dụng

Sự tham gia và vai trò lãnh đạo của phụ nữ

- **Thiếu sót**
  - Sự tham gia và vai trò lãnh đạo hạn chế của phụ nữ trong công tác Giảm nhẹ RRTT và BĐKH (tổng kết khuôn khổ Hyogo – 2.4% số nước có báo cáo về sự tham gia của các tổ chức của phụ nữ)
  - Sự tham gia của các tổ chức XHDS (Oxfam, Care International, Action Aid) ở cấp độ địa phương không được gắn với quá trình xây dựng chính sách Giảm nhẹ RRTT và BĐKH
  - Việc tham vấn phụ nữ trong các chương trình/thiết kế dự án về BĐKH ở cấp quốc gia và cộng đồng còn hạn chế
  - Phụ nữ hiện diện nhưng không tham gia, v.d. ở Samoa, phụ nữ chỉ chuẩn bị thức ăn

Thực hành và triển khai

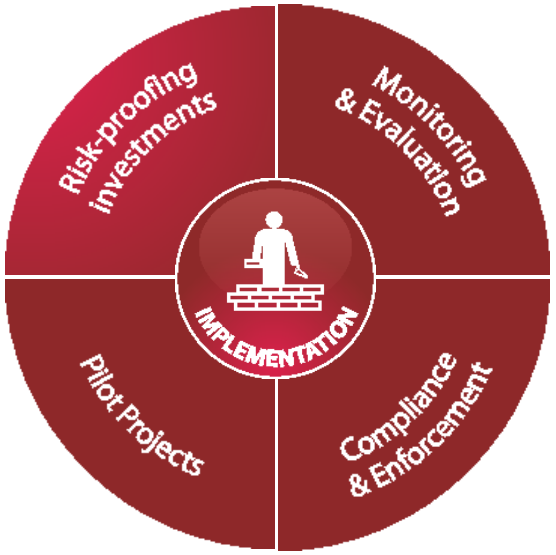

- **Tiến bộ và Cơ hội**
  - Quỹ Khí hậu Xanh (Green Climate Fund) có đề ra tiêu chí về bình đẳng giới cho việc tiếp cận Quỹ
  - Các cơ hội cho năng lượng bền vững
  - Đầu tư vào tăng trưởng xanh của khu vực tư nhân
  - Những thực hành tốt của Chương trình Thích ứng Châu Á – Thái Bình Dương (Adapt Asia Pacific)

Thực hành và Triển khai

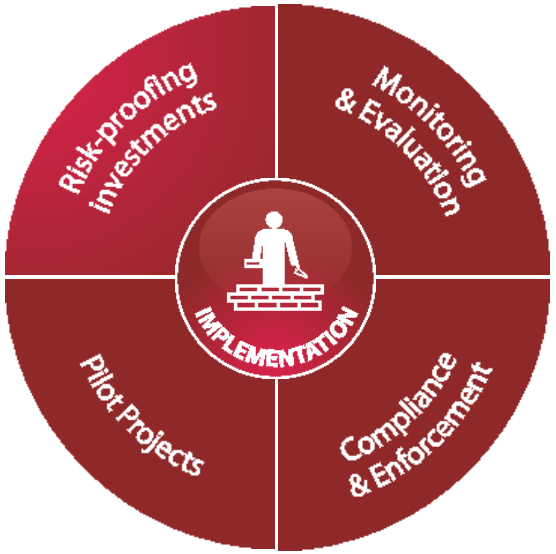

- **Thiếu sót**
  - Không có bằng chứng rõ ràng về việc thực hiện bình đẳng giới trong công tác Giảm nhẹ RRTT và BĐKH
  - Không có bằng chứng về cam kết tài chính cụ thể để hỗ trợ bình đẳng giới
  - Thực hiện Bình đẳng giới không phải là yêu cầu bắt buộc trong các quỹ về BĐKH (GFDRR, GEF, LDCF, v.v.)
  - Công tác thích ứng với BĐKH trên cơ sở giới chỉ tập trung trong lĩnh vực nông nghiệp. Điều này có thể khiến phụ nữ dễ bị tổn thương hơn
  - Việc thiết kế và triển khai hiếm khi dựa trên đánh giá về tính dễ bị tổn thương và phân tích giới
  - Không có theo dõi và đánh giá về bình đẳng giới

Biểu đồ vấn đề bình đẳng giới trong các dự án GEF ở châu Á – Thái Bình Dương

68 dự án
có trị giá
Trên 4.8 tỷ
đô la ở Đông
Nam Á và Thái
Bình Dương
trong hơn 10
năm qua

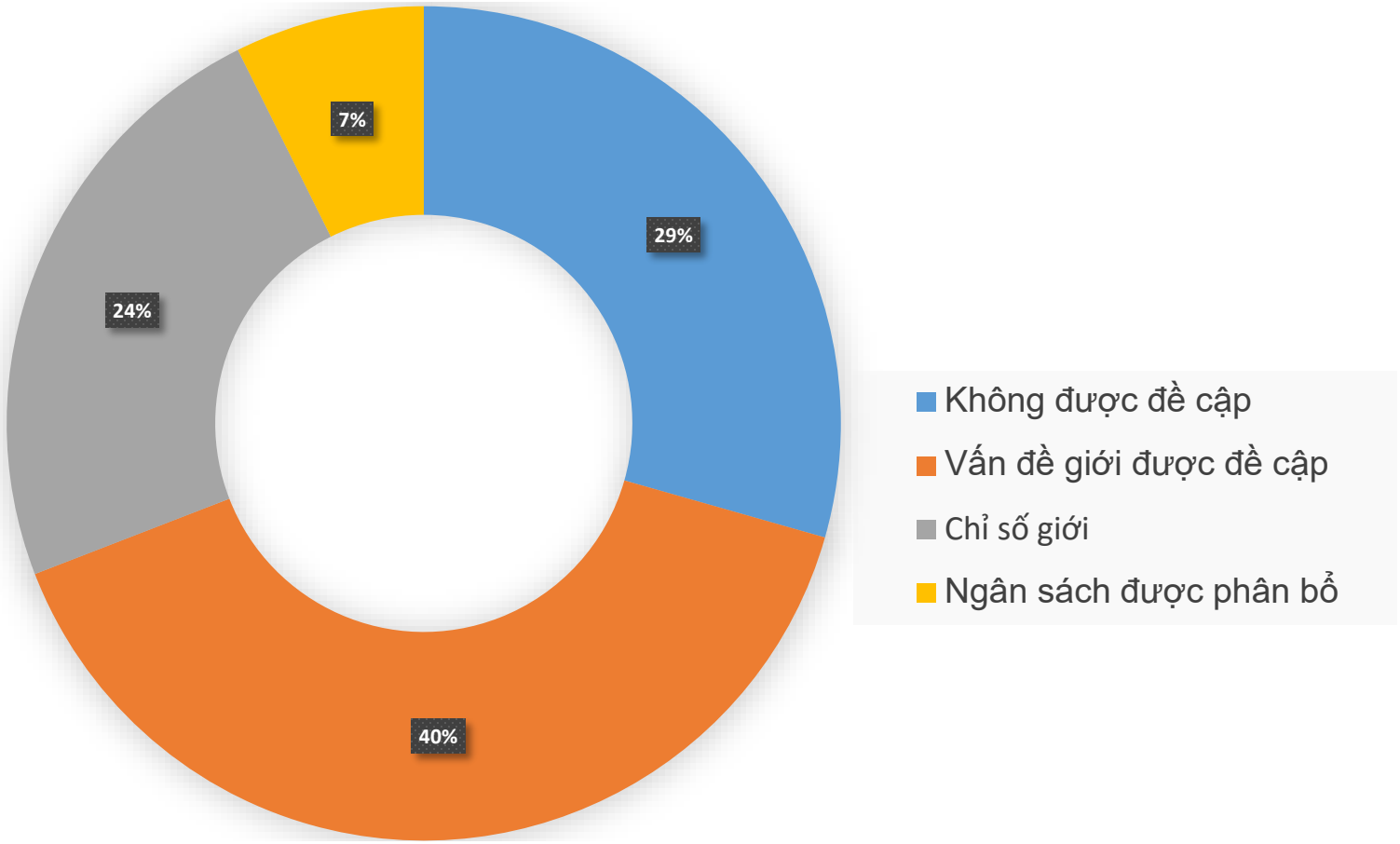

XIN CẢM ƠN